

NỘI DUNG TỰ HỌC TẠI NHÀ DÀNH CHO HỌC SINH KHỐI 11

Trong thời gian từ: 30/3/2020 đến 04/4/2020

Bài 18: ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (từ 1917 – 1945)

❖ KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Trong thời kỳ này, nhiều tiến bộ khoa học và kỹ thuật đã thúc đẩy kinh tế thế giới phát triển với tốc độ cao, làm thay đổi đời sống chính trị - xã hội của các quốc gia.
2. Với thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga 1917 và sự ra đời của Nhà nước Xô viết, chủ nghĩa xã hội lần đầu tiên đã được xác lập ở một nước trên thế giới.
3. Từ sau Cách mạng tháng Mười Nga, phong trào cách mạng thế giới đã bước sang một thời kỳ phát triển mới:
 - Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phát triển mạnh.
 - Nhiều đảng cộng sản ở các nước và Quốc tế Cộng sản được thành lập.
4. Chủ nghĩa tự bản trải qua những giai đoạn thăng trầm:
 - Khôi phục kinh tế (1918 – 1923).
 - Ổn định và tăng trưởng kinh tế (1924 – 1929).
 - Khủng hoảng kinh tế và sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít dẫn đến nguy cơ bùng nổ chiến tranh (1929 – 1939).
5. Thế chiến II (1939 – 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất và tàn phá nặng nề nhất. Các quốc gia đã liên minh trong Mặt trận Đồng minh đánh bại chủ nghĩa phát xít. Ba cường quốc: Liên Xô, Mỹ, Anh là lực lượng trụ cột, đi đầu trong cuộc chiến đấu chống phát xít. Sau Thế chiến II, lịch sử thế giới đã sang một chương mới.

❖ LUYỆN TẬP

1. Sự kiện mở đầu của thời kỳ lịch sử thế giới hiện đại làm thay đổi cục diện thế giới là gì?
2. Theo em sự kiện nào chứng tỏ giai cấp vô sản ở các nước tư bản đã trưởng thành trong cao trào cách mạng 1918 – 1923?
3. Hậu quả nghiêm trọng nhất ảnh hưởng đến tình hình thế giới do cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 đem lại là gì?
4. Điền vào chỗ trống

Thế chiến II (1939 – 1945) là cuộc chiến tranhnhất và nặng nề nhất. Các quốc gia đã liên minh trong đánh bại chủ nghĩa phát xít. Ba cường quốc: Liên Xô, Mỹ, Anh là lực lượng....., đi đầu trong cuộc chiến đấu chống phát xít. Sau Thế chiến II, lịch sử thế giới đã sang một chương mới.

5. Nêu một ví dụ về mối liên hệ giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam trong thời kì 1917 - 1945.

❖ PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. “Tự do cho nước Nga” là khẩu hiệu trong cuộc đấu tranh cách mạng nào ở nước Nga?

- A. Cách mạng 1905 – 1907.
- B. Cách mạng tháng Hai năm 1917.
- C. Cách mạng tháng Mười năm 1917.
- D. Cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền Xô viết.

Câu 2. Ý nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ đặt ra cho cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga?

- A. Giải quyết những mâu thuẫn tồn tại trong xã hội Nga.
- B. Lật đổ chế độ Nga hoàng do Nicôlai II đứng đầu.
- C. Tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Đem lại quyền lợi cho nhân dân lao động.

Câu 3. Sự kiện nào đánh dấu mốc quan trọng trong lịch sử nước Nga đầu năm 1918?

- A. Thủ tướng Kêrenxki (của Chính phủ lâm thời tư sản) bị bắt.
- B. Lênin từ Phần Lan trở về nước.
- C. Cách mạng tháng Mười Nga giành thắng lợi hoàn toàn.
- D. Quân khởi nghĩa chiếm Mátxcova.

Câu 4. Ý nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga?

- A. Làm thay đổi hoàn toàn tình hình đất nước Nga.
- B. Giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc Nga khỏi ách áp bức bóc lột.
- C. Đưa người lao động trở thành người làm chủ đất nước và vận mệnh của mình.
- D. Đưa đến sự thành lập Liên bang Xô viết (Liên Xô).

Câu 5. Một trong những ý nghĩa quốc tế to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga là

- A. đập tan ách áp bức bóc lột phong kiến, đưa nhân dân lao động lên làm chủ.
- B. tạo thế cân bằng trong so sánh lực lượng giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.
- C. cổ vũ và để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho phong trào cách mạng thế giới.
- D. đưa đến sự thành lập tổ chức quốc tế mới của giai cấp công nhân quốc tế.

Câu 6. Cách mạng tháng Mười Nga đã mang lại kết quả ra sao?

- A. Lật đổ chính phủ tư sản, thành lập nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới.
- B. Lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng, thiết lập nền chuyên chính vô sản.
- C. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời thay thế bằng chính phủ chính thức.
- D. Lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng, đưa giai cấp tư sản lên nắm chính quyền.

Câu 7. “NEP” là cụm từ viết tắt của

- A. Chính sách kinh tế mới.
- B. Chính sách cộng sản thời chiến.
- C. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- D. các kế hoạch 5 năm của Liên Xô từ năm 1925 – 1941.

Câu 8. Thực chất của Chính sách kinh tế mới là

- A. Nhà nước nắm độc quyền mọi mặt và quản lí các ngành kinh tế.
- B. coi trọng, bảo vệ quyền lợi, giúp đỡ để các tập đoàn tư bản lớn phục hồi và phát triển sản xuất.
- C. kịp thời chuyển đổi, quy hoạch lại các nhà máy, xí nghiệp nhỏ để tập trung cho sản xuất lớn.
- D. chuyển đổi kịp thời từ nền kinh tế do Nhà nước nắm độc quyền mọi mặt sang nền kinh tế nhiều thành phần có sự kiểm soát của nhà nước.

- Câu 9.** Từ chính sách kinh tế mới ở Nga, bài học kinh nghiệm nào mà Việt Nam có thể học tập cho công cuộc đổi mới đất nước hiện nay?
- A. Chỉ tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.
 - B. Quan tâm đến lợi ích của các tập đoàn, tổng công ti lớn.
 - C. Chú trọng phát triển một số ngành công nghiệp nặng.
 - D. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự kiểm soát của nhà nước.
- Câu 10.** Thành tựu lớn nhất mà Liên Xô đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1921 – đến năm 1941 là
- A. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.
 - B. đã xóa nạn mù chữ cho trên 60 triệu người dân.
 - C. đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng tăng lên.
 - D. trở thành nước công nghiệp đứng đầu châu Âu, đứng thứ hai thế giới (sau Mỹ).
- Câu 11.** Văn kiện kí kết từ các hội nghị hòa bình được tổ chức sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đưa đến hình thành một trật tự thế giới mới, đó là
- A. trật tự đa cực.
 - B. trật tự Oasinhton.
 - C. trật tự Vécxai.
 - D. trật tự Vécxai – Oasinhton.
- Câu 12.** “Quan hệ hòa bình giữa các nước tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ nhất chỉ là tạm thời và mỏng manh” vì
- A. hệ thống thuộc địa của các nước nhiều, ít khác nhau.
 - B. có sự phát triển không đồng đều về kinh tế.
 - C. các nước đều cho rằng mình có sức mạnh cạnh tranh riêng.
 - D. làm nảy sinh những bất đồng do mâu thuẫn về việc phân chia quyền lợi.
- Câu 13.** Nguyên nhân cơ bản dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là do
- A. giá cả đất đỏ, người dân không mua được hàng hóa.
 - B. hậu quả của cao trào cách mạng thế giới 1918 – 1923.
 - C. sản xuất ồ ạt “cung” vượt quá “cầu” thời kì 1924 – 1929.
 - D. việc quản lí, điều tiết sản xuất ở các nước tư bản lạc hậu.
- Câu 14.** Các nước đế quốc giải quyết cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 bằng con đường nào?
- A. Cải cách kinh tế - xã hội và trút gánh nặng sang thuộc địa.
 - B. Cải cách kinh tế - xã hội, tăng cường bóc lột nhân dân lao động.
 - C. Cải cách kinh tế - xã hội hoặc phát xít hóa bộ máy nhà nước.
 - D. Phát xít hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa.
- Câu 15.** Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập và cuộc chạy đua vũ trang ráo riết đã báo hiệu điều gì?
- A. Cuộc khủng hoảng kinh tế chưa thể giải quyết được.
 - B. Một cuộc chiến tranh thế giới mới đang đến gần.
 - C. Nguy cơ xảy ra xung đột sắc tộc, tôn giáo.
 - D. Nguy cơ của các cuộc chiến tranh cục bộ.
- Câu 16.** Nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế nhờ chính sách nào của Tổng thống Ph. Rudoven?
- A. Chính sách “thắt lưng buộc bụng”.
 - B. Chính sách mới.
 - C. Chính sách kinh tế mới.
 - D. Chính sách trung lập.
- Câu 17.** Bản chất của Chính sách mới là gì?
- A. Nhà nước đề xuất một hệ thống những chính sách mới về kinh tế - tài chính, chính trị - xã hội.
 - B. Nhà nước cho phép các lĩnh vực kinh tế - tài chính, chính trị - xã hội của đất nước có những đổi mới phù hợp.

C. Là chính sách đầu tư có trọng điểm của Nhà nước vào các lĩnh vực kinh tế - tài chính, chính trị - xã hội của đất nước.

D. Là hệ thống chính sách tích cực của Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - tài chính, chính trị - xã hội.

Câu 18. Điểm chung của các nước giải quyết khủng hoảng bằng con đường phát xít hóa bộ máy nhà nước là

- A. có hệ thống thuộc địa rộng lớn, nhiều nguồn tài nguyên.
- B. có thị trường rộng lớn, nhiều vốn đầu tư.
- C. có ít hoặc không có thuộc địa, thiếu vốn, thiếu nguyên liệu và thị trường.
- D. có ít hoặc không có thuộc địa.

Câu 19. Mục đích của phong trào Ngũ tứ là

- A. lật đổ chính quyền phong kiến Mãn Thanh.
- B. phản đối âm mưu xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc.
- C. đánh đuổi các nước đế quốc.
- D. cải cách đất nước Trung Quốc.

Câu 20. Điểm mới của phong trào Ngũ tứ là

- A. thu hút đông đảo quần chúng tham gia.
- B. xác định đúng kẻ thù dân tộc: đế quốc và phong kiến.
- C. làm suy yếu chính quyền Mãn Thanh.
- D. do học sinh, sinh viên lãnh đạo.

Câu 21. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, Đảng Quốc đại lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ chống thực dân Anh với phương pháp đấu tranh chủ yếu nào?

- A. Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị.
- B. Dùng biện pháp hòa bình, bất hợp tác với thực dân Anh.
- C. Dùng bạo lực cách mạng.
- D. Tiến hành khởi nghĩa vũ trang.

Câu 22. Đặc điểm nổi bật trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ là

- A. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng.
- B. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình.
- C. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình.
- D. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng.

Câu 23. Tình hình xã hội nổi bật ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

- A. Các giai cấp cũ bị phân hóa, các giai cấp mới hình thành.
- B. Xã hội ngày càng phân hóa sâu sắc, giai cấp mới ngày càng phát triển về số lượng và ý thức giai cấp.

- C. Giai cấp công nhân ngày càng trưởng thành về số lượng và chất lượng.
- D. Giai cấp tư sản dân tộc vươn lên mạnh mẽ.

Câu 24. Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới là gì?

- A. Phong trào dân tộc tư sản có bước tiến mới, nhiều Đảng Cộng sản ra đời.
- B. Phong trào đấu tranh do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- C. Phong trào tư sản dân tộc suy yếu, phong trào vô sản lớn mạnh.
- D. Phong trào vô sản suy yếu, phong trào tư sản dân tộc lên cao.

Câu 25. Nét nổi bật của phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là

- A. đấu tranh đòi các quyền lợi về chính trị.
- B. đấu tranh đòi các quyền lợi về kinh tế.
- C. nổ ra các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- D. thực hiện chủ trương “vô sản hóa”.

Câu 26. Sự kiện có tính bước ngoặt, mở ra thời kì mới của phong trào cách mạng ở Đông Dương đầu thập niên 30 của thế kỉ XX là

- A. phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 – 1931) ở Việt Nam.
- B. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (sau là Đảng Cộng sản Đông Dương).
- C. phong trào cách mạng dâng cao thành làn sóng mạnh mẽ ở cả ba nước Đông Dương do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933).
- D. Quốc tế Cộng sản đã công nhận Đảng Cộng sản và phong trào cách mạng ở Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 27. Tại sao Đức kí Hiệp ước Xô – Đức không xâm phạm lẫn nhau với Liên Xô?

- A. Đức nhận thức không đánh thắng nổi Liên Xô.
- B. Đức sợ bị liên quân Anh – Pháp tiến công sau lưng khi đang đánh Liên Xô.
- C. đề phòng chiến tranh bùng nổ phải chống lại cả ba cường quốc trên hai mặt trận.
- D. Liên Xô không phải là mục tiêu tiến công của Đức.

Câu 28. Tháng 6 – 1940, tại Pháp diễn ra sự kiện có ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình Việt Nam là

- A. Đức chiếm đóng 3/4 lãnh thổ nước Pháp.
- B. lực lượng kháng chiến Pháp hình thành.
- C. chính phủ tự trị thành lập do Petain đứng đầu.
- D. Chính phủ Pháp đầu hàng và làm tay sai cho Đức.

Câu 29. Tháng 6 – 1941, phát xít Đức quyết định tấn công Liên Xô vì

- A. Hiệp ước Xô – Đức không xâm lược lẫn nhau hết hiệu lực.
- B. các nước Anh, Pháp và hầu hết châu Âu đã đầu hàng.
- C. quân Đức đã thống trị phần lớn châu Âu, có đủ điều kiện tấn công Liên Xô.
- D. thực hiện cam kết với Anh, Pháp về việc tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản.

Câu 30. Sự kiện buộc Mỹ phải chấm dứt chính sách trung lập và tham gia Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. phát xít Đức tấn công Liên Xô.
- B. liên quân Anh – Mỹ giành thắng lợi ở En Alamen.
- C. chiến thắng của Hồng quân Liên Xô ở Stalingrad.
- D. Nhật Bản bắt ngờ tập kích căn cứ của Mỹ ở Trân Châu Cảng.

Câu 31. Nguyên nhân nào thúc đẩy các quốc gia trên thế giới hình thành liên minh chống phát xít?

- A. Do uy tín của Liên Xô đã tập hợp được các nước khác.
- B. Do hành động xâm lược, bành trướng của phe phát xít khiến thế giới lo ngại.
- C. Do Anh, Mỹ đều thua nhiều trận trên chiến trường.
- D. Do nhân dân các nước trên thế giới đoàn kết.

Câu 32. Liên quân Mỹ – Anh và quân Đồng minh mở Mặt trận thứ hai ở Tây Âu bằng

- A. cuộc tấn công vòng cung Kursk (Liên Xô).
- B. cuộc tấn công quân Nhật Bản ở Guadalcanal trên Thái Bình Dương.
- C. cuộc đổ bộ Normandie (Pháp).
- D. cuộc đổ bộ đánh chiếm đảo Sicilia (Italia).

- Câu 33.** Sự kiện nước Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện ngày 9/5/1945 có ý nghĩa gì?
- A. Liên Xô đã giành thắng lợi hoàn toàn.
 - B. Chiến tranh chấm dứt hoàn toàn ở châu Âu.
 - C. Chiến tranh chấm dứt hoàn toàn trên thế giới.
 - D. Chủ nghĩa phát xít bị tiêu diệt hoàn toàn.
- Câu 34.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với
- A. sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân.
 - B. sự thắng lợi của nhân dân các nước thuộc địa trên thế giới.
 - C. sự thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản.
 - D. sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít Đức, Italia, Nhật Bản.
- Câu 35.** Vì sao Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm trong Chiến tranh thế giới thứ hai?
- A. Anh và Pháp không chịu mở mặt trận thứ hai ở châu Âu để chống phát xít.
 - B. Anh và Pháp làm ngơ trước họa tấn công của phát xít.
 - C. Anh và Pháp thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít.
 - D. Anh và Pháp chậm đứng về phe Đồng minh chống phát xít.